

Bản án: 133/2017/HS-ST

Ngày: 21/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H TP. HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tình Duyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đặng Thị Ngọc Hằng

2. Bà Trần Thị Thiên Hương

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hồng Ngọc - Cán bộ
Tòa án nhân dân Quận H TP. Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện KSND Quận H TP. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*
Bà Vũ Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận H số 139
đường Q, Phường Y, Quận H, Tp. Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự
thụ lý số 116/2017/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị A (tên khác: Nguyễn Thị A'); giới tính: nữ; sinh năm 1960 tại
P; hộ khẩu thường trú: số 27/9 đường số 6, khu phố 2, phường D, Quận E, Tp.
Hồ Chí Minh; chỗ ở: số 4 đường số 5, khu phố 1, phường D, Quận E, Tp. Hồ Chí
Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 0/12; con ông Nguyễn Văn B (chết)
và bà Nguyễn Thị C (chết); có chồng Nguyễn Đình T (chết) và 06 người con;
nhân thân: Từ năm 1977 đến năm 1991 đã 04 lần bị Công an Tp. Hồ Chí Minh
bắt về hành vi trộm cắp tài sản; tiền sự: không; tiền án: Ngày 20/7/1996, bị Tòa
án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 10 năm tù và buộc nộp lại phần thu lợi bất
chính số tiền 3.925.000 đồng và 13 chỉ vàng 24K. Đến nay, A chưa chấp hành
xong việc nộp lại 13 chỉ vàng 24K (Bản án số 1152/HSST ngày 20/7/1997); bị
bắt phạm tội qua tang từ ngày 02/8/2017; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Phạm Ngọc L, sinh năm 1975

Nơi cư trú: số 77 K3 đường số 1, khu dân cư F, tỉnh Bạc Liêu.

(Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị A bị Viện kiểm sát nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 02/8/2017, chị Phạm Ngọc L cùng con gái là Nguyễn Thu N lên xe bus số 54 đi đến Bệnh viện M Tp. Hồ Chí Minh và chị L có để số tiền 5.000.000 đồng gồm các tờ có mệnh giá 200.000 đồng và 500.000 đồng trong túi quần bên trái. Lúc này, Nguyễn Thị A đang ngồi dưới sàn xe bus, phát hiện thấy túi quần chị L có lòi ra cọc tiền nên có ý định chiếm đoạt. Khi đến trạm dừng xe bus trước số 274 đường V, Phường X, Quận H, chị L cùng con gái đi qua chỗ A ngồi để xuống xe thì A dùng tay trái lấy số tiền của chị L, bị chị L phát hiện thì A ném số tiền trên xuống sàn xe. Chị L chụp tay phải của A và hô to “móc túi”. Cùng lúc có anh Nguyễn Văn T là bảo vệ dân phố Phường X, Quận H hỗ trợ đưa A và tang vật về Công an Phường X, Quận H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận H xử lý theo thẩm quyền.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận H đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thị A về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, bị can Nguyễn Thị A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 113/CT-VKS ngày 09/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận H đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo có lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận H trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu lên các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị A từ một (01) năm đến một (01) năm sáu (06) tháng tù. Về hướng xử lý vật chứng, đề nghị giao trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Nokia màu đen, số Imei 357805/06/875386/3 và 01 sim Vinaphone.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị A tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 02/8/2017, trên xe bus số 54 đi đến Bệnh viện M Tp. Hồ Chí Minh, Nguyễn Thị A đã lén lút trộm cắp của bà Phạm Ngọc

L số tiền 5.000.000 đồng là bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Trước khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hiểu rằng việc chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi sai trái, sẽ bị pháp luật trừng trị, xã hội lên án, nhưng do muốn có tiền để tiêu xài cho mục đích ích kỷ của bản thân bị cáo đã bất chấp sự trừng trị của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong việc quản lý tài sản đã lén lút lấy trộm tài sản. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã có 01 bản án về hành vi chiếm đoạt tài sản và chưa xóa án. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải sửa bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, khi lượng hình cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, cũng xét bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi giao trả cho chủ sở hữu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, căn cứ điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận H đã làm thủ tục hoàn trả và người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen, số Imei 357805/06/875386/3 và 01 sim Vinaphone là của bị cáo A không liên quan đến vụ án nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự giao trả cho bị cáo A.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị A phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng Điều 45; khoản 1 Điều 138; điểm g, p Khoản 1 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị A 01 (một) năm tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/8/2017.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Giao trả cho bị cáo Nguyễn Thị A 01 điện thoại Nokia màu đen, số Imei 357805/06/875386/3 và 01 sim Vinaphone. (theo lệnh xuất kho vật chứng số 349/LXK-VKS ngày 06/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 3).

Áp dụng Điều 98, Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu hai trăm ngàn đồng (200.000 đồng);

Áp dụng Điều 231, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND – VKSND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53-CATP.HCM;
- VKSND Q.H;
- Công an Q.H;
- Chi cục THADS Q.H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tình Duyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tình Duyên

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- VKSND Q.3;
- Công an Q.3;
- Chi cục THA Dân sự Q.3;
- Sở Tư pháp;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

